

**QUYẾT ĐỊNH**

**Sửa đổi khoản 1 Điều 4 Quy định về tổ chức, chế độ, chính sách và trang bị đối với lực lượng bảo vệ dân phố trên địa bàn tỉnh Tây Ninh ban hành kèm theo Quyết định số 07/2012/QĐ-UBND ngày 19 tháng 01 năm 2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 38/2006/NĐ-CP ngày 17 tháng 4 năm 2006 của Chính phủ về bảo vệ dân phố;*

*Căn cứ Nghị định số 72/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định mức lương cơ sở đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;*

*Căn cứ Thông tư số 06/2018/TT-BNV ngày 31 tháng 5 năm 2018 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện mức lương cơ sở đối với các đối tượng hưởng lương, phụ cấp trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị sự nghiệp công lập của Đảng, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội và hội;*

*Căn cứ Nghị quyết số 48/2011/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2011 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tây Ninh về mức hỗ trợ đối với lực lượng công an xã, bảo vệ dân phố, tuần tra nhân dân trên địa bàn tỉnh Tây Ninh;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Công an tỉnh tại Tờ trình số 115/TTr-CAT-PV05 ngày 20 tháng 5 năm 2019.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Sửa đổi khoản 1 Điều 4 Quy định về tổ chức, chế độ, chính sách và trang bị đối với lực lượng bảo vệ dân phố trên địa bàn tỉnh Tây Ninh ban hành kèm theo Quyết định số 07/2012/QĐ-UBND ngày 19 tháng 01 năm 2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh**

“1. Mức phụ cấp hàng tháng

- a) Trưởng Ban bảo vệ dân phố là 1.500.000 đồng/người/tháng;
- b) Phó trưởng Ban bảo vệ dân phố là 1.400.000 đồng/người/tháng;
- c) Ủy viên Ban bảo vệ dân phố kiêm Tổ trưởng Tổ bảo vệ dân phố là 1.200.000 đồng/người/tháng;
- d) Tổ phó Tổ bảo vệ dân phố là 1.100.000 đồng/người/tháng;
- đ) Tổ viên Tổ bảo vệ dân phố là 1.000.000 đồng/người/tháng.

Trong trường hợp bảo vệ dân phố giữ nhiều chức danh khác nhau thì chỉ được hưởng phụ cấp hàng tháng của chức danh cao nhất.”

## Điều 2. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Công an tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường, thị trấn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

## Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 15 tháng 6 năm 2019.

2. Quyết định này thay thế Quyết định số 52/2012/QĐ-UBND ngày 07 tháng 11 năm 2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh về việc sửa đổi khoản 1 Điều 4 Quy định về tổ chức, chế độ chính sách và trang bị đối với lực lượng bảo vệ dân phố trên địa bàn tỉnh Tây Ninh ban hành kèm theo Quyết định số 07/2012/QĐ-UBND ngày 19 tháng 01 năm 2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh./.

*Nơi nhận:*

- Chính phủ;
- Cục pháp chế - Bộ Công an;
- Cục V05 - Bộ Công an;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- TT: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 2;
- Sở Tư pháp;
- Trung tâm công báo - Tin học;
- Lưu: VT.UBND tỉnh.

(Dương Thảo 2019 1. QĐQPPL)

lc

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Dương Văn Thắng**